

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2022/HS-ST

Ngày 28-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bám

Bà Hà Thị Mão.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến với điểm cầu Trung tâm tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 150/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Quang M, sinh ngày 27 tháng 3 năm 1988 tại Bắc Kạn. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ phường Đ, thành phố B, tỉnh B; nơi ở hiện nay: Lang thang không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang Mẫn và bà Phạm Thị Mùi; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Có 04 tiền án: Bản án số 52/2006/HSST ngày 14/9/2006, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 135 BLHS 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, chưa thi hành án phí và khoản bồi thường thiệt hại nên chưa được xóa án tích; Bản án số 02/2012/HSST ngày 15/02/2012, Tòa án quân sự khu vực 1, quân khu 1 xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Bản án

số 50/2015/HSST ngày 22/5/2015 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Bản án số 21/2015/HS-ST ngày 24/6/2015, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Nhân thân: Bản án số 03/2007/HSPT ngày 05/02/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo khoản 1 Điều 143 BLHS 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, 05 năm tù về tội Cướp tài sản theo khoản 1 Điều 133 BLHS 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 (đã được xoá án tích); bị tạm giữ từ ngày 24/6/2022, đến ngày 29/6/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 24/6/2022, Phạm Quang M một mình đi bộ đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn mua ma túy về sử dụng. Tại đây, M đã gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi M không rõ tên tuổi địa chỉ đang bán ma túy cho người nghiện. M đến gần và hỏi mua của người đó 200.000 đồng ma túy heroine và được người đó bán cho 02 gói giấy màu trắng kích thước mỗi gói khoảng 01x02cm bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy heroine. M nhận gói ma túy, cất giấu vào túi quần đang mặc và đi bộ về tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi M đi đến trước cửa nhà số 7 Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành Hải Phòng thì bị Công an phường Lạch Tray kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng đưa về trụ sở lập biên bản.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong túi quần bên trái phía trước bị cáo M đang mặc 02 gói giấy màu trắng kích thước mỗi gói khoảng 01x02cm bên trong chứa chất bột màu trắng.

Do bị cáo sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định nên Cơ quan điều tra không tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo.

Tại Kết luận giám định số 306/KL-KTHS(MT) ngày 27/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của M là ma túy, có khối lượng 0,26 gam, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên.

Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người chứng kiến cùng vật chứng thu giữ và Kết luận giám định.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKSNQ ngày 01/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 06 đến 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy dầu niêm phong số 306MT/PC09 chứa ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói của mẫu vật.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không làm rõ được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

+ Về căn cứ xác định bị cáo có tội:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, lời khai thể hiện: Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 24/6/2022, tại trước cửa nhà số 7 Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, bị cáo Phạm Quang M đã có hành vi cất giữ trái phép 0,26 gam ma túy Heroine (theo Kết luận giám định số 306/KL-KTHS(MT) ngày 27/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng), mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Bị cáo đã có 04 tiền án chưa được xóa án tích. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

+ Về nhân thân:

[4] Bị cáo đã có 04 tiền án chưa được xóa án tích; 01 tiền án đã được xóa án tích nên với lần phạm tội này cần đánh giá bị cáo là người có nhân thân xấu để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Về áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo:

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội. Do vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung theo quy định khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Về áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo:

[8] Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

+ Về xử lý vật chứng:

[9] Do chất ma túy là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy dầu niêm phong số 306MT/PC09 chứa ma túy còn lại sau giám định vật theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không làm rõ được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về án phí:

[11] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[12] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Quang M 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 24 tháng 6 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy dầu niêm phong số 306MT/PC09 chứa ma túy còn lại sau giám định vật theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trung Dũng